TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ----------@----------
Số: 102/QĐST - HNGĐ	Tân Kỳ, ngày 15 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2021/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn T, Sinh năm: 1978

Trú tại: Xóm Q, xã G, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Trương Thị T, Sinh năm: 1981

Trú tại: Xóm Q, xã G, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/12/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Văn T và chị Trương Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Trương Văn T và chị Trương Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Trương Công Lực, sinh ngày 01.01.2004 cho anh Trương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và Giao con chung tên

là Trương Công Hiệp, sinh ngày 29.4.2012 cho chị Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T và chị T vì không ai có yêu cầu. Anh T và chị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom các con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Văn T và chị Trương Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trương Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Thái đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0008022 ngày 08/11/2021. Hoàn trả cho anh Thái số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- *Tòa án ND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện Tân Kỳ*
- *Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ*
- *Các đương sự*
- *UBND xã G, huyện Tân Kỳ - NA*
- *Lưu hồ sơ*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ
Thẩm phán

Nguyễn Văn Thắng